

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày: 10-3-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Hồ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tạ Công Minh**.

2. Ông **Lê Văn Minh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Cẩm Loan** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Duy Ngọc Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đồng Minh O, Tên gọi khác: H, Sinh năm: 1979, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 12, xã LT, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: làm vườn; Cha: **Đồng Minh K**, sinh năm 1962, nghề nghiệp: thợ hồ; Mẹ: **Nguyễn Thị Hai N**, sinh năm 1960, nghề nghiệp: nội trợ; Vợ: **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1982, nghề nghiệp: công nhân; Bị cáo có 02 người con ruột, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009, cùng thường trú tại: ấp 12, xã LT, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học hết lớp 2 thì nghỉ học, đi làm phụ giúp gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1970 (chết ngày 14/9/2019).

Địa chỉ: ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ **Nguyễn Văn K1**, sinh năm 1938 (Cha) (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp CX, xã KP, huyện GCD, tỉnh tiền Giang.

2/ **Nguyễn Ngọc L1**, sinh năm 1972 (vợ) (vắng mặt);

3/ Nguyễn Anh T1, sinh năm 1998 (con) (có mặt);

4/ Nguyễn Anh T2, sinh ngày 05/5/2003;

Đại diện hợp pháp của cháu T2 là Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của anh L, chị L1: Nguyễn Anh T1, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đồng Minh O có giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/8/2016, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 14/9/2019, bị cáo Đồng Minh O điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97 lưu thông trên đường lộ ấp Tây B thuộc ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang theo hướng đường Tỉnh lộ 876 - Long Hưng, bị cáo O do không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm với bị hại Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, ngụ ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang đang đứng gần lề trái gây tai nạn. Hậu quả là ông Nguyễn Văn T tử vong.

Hiện trường vụ án tại đường lộ ấp Tây B thuộc ấp TB, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, được xác định theo hướng Tỉnh lộ 876 – Long Hưng lấy lề phải và trụ điện trước Trường Trung học cơ sở Đông Hòa làm chuẩn. Đường bê tông nhựa không có vạch phân tuyến tim đường ở giữa, mặt đường rộng 3m10.

Khám xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97, ghi nhận: Mỏ vè trước trầy xước, mài mòn bong sơn. Phụộc trước bên phải có vết hằn cao su. Kính chiếu hậu bên trái thanh sắt quay vào trong. Gọng kính chiếu hậu bên trái xe rớt mất. Tay cầm lái bên phải phần tay cầm bị tuột mất. Mặt ngoài gọng kính chiếu hậu bên phải phía mặt trước trầy xước cao su. Đầu tay thắng bánh trước bị mài mòn kim loại. Đền xi nhan bên phải bể, trầy xước, bong sơn. Ốp nhựa cổ xe bên phải bể. Mặt ngoài đèn pha trước trầy xước. Đầu chân thắng sau mài mòn kim loại. Gác chân trước bên phải cong từ trước về sau và trầy xước kim loại. Đầu gát chân sau bên phải mài mòn kim loại. Ốp mặt ngoài pô xe trầy xước, mài mòn kim loại. Quai yên sau bên phải trầy xước, mài mòn kim loại. Cần số xe bên trái cong vẹo từ trước ra sau. Hệ thống phanh và lái còn tác dụng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan và các tài liệu thu thập được, thì đủ cơ sở xác định: Vùng điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97 với người đi bộ cách đầu vết cày xe 63P1 – 072.97 là 1,50 mét, cách mép lề phải đường Tỉnh lộ 876- Long Hưng là 2,50 mét.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 213/2019/TTh ngày 14/9/2019 của Trung tâm pháp y Tiền Giang, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn T:

Vỡ sọ não trán đỉnh chằm. Xuất huyết dưới màn cứng hai bán cầu đại não phải và trái. Xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não.

* Thu giữ và xử lý vật chứng, tài liệu, đồ vật:

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63P1 – 072.97 tên Đồng Minh O. Các tài sản trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Đồng Minh O nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo xong.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 820068002875 của Đồng Minh O do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/8/2016. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành chuyển vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý, chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng theo nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Anh Nguyễn Anh T1 là người đại diện ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày đã nhận xong 110.000.000đ tiền bồi thường của bị cáo. Anh Thuận không có yêu cầu gì khác, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-CT ngày 17 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Đồng Minh O về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo O đã nhận tội về hành vi vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo O. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Minh O phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điều 32, điều 50; điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đồng Minh O với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ bị cáo không tuân thủ các qui định về an toàn giao thông đường bộ, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm an toàn công cộng và trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ nói chung mà còn xâm hại tính mạng của bị hại Nguyễn Văn T. Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan và các tài liệu thu thập được, thì đủ cơ sở xác định: Vùng điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97 với người đi bộ cách đầu vết cày xe 63P1 – 072.97 là 1,50 mét, cách mép lề phải đường Tỉnh lộ 876- Long Hưng là 2,50 mét. Do vậy lỗi gây tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ sẽ gây nguy hiểm cho bản thân và người khác, nhưng do cầu thả, chủ quan, điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, lấn trái đường nên gây ra tai nạn. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm xảy ra.

[3] Xét về nhân thân bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có công việc ổn định, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho phía bị hại đồng thời phía bị hại đã có đơn xin bãi nại nên căn cứ vào các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được xem là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục là đủ để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền cho anh Thuận trình bày họ đã nhận 110.000.000đ từ phía bị cáo, đồng thời phía bị hại cũng không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63P1 – 072.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63P1 – 072.97 tên Đồng Minh O. Các tài sản trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Đồng Minh O nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo xong, bị cáo đã nhận lại xong và không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 820068002875 của Đồng Minh O do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/8/2016. Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đồng Minh O** phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Xử phạt bị cáo **Đồng Minh O 01 (Một) năm tù**, cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách là **02 (Hai) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 10 tháng 3 năm 2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long Trung huyện Cai Lậy tỉnh Tiền Giang quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Giao trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 820068002875 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/8/2016 tên Đồng Minh O khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ngọc Hồ